

Số: /BC-STP

Đồng Nai, ngày tháng năm 2020

## **BÁO CÁO THẨM ĐỊNH**

### **Dự thảo Nghị quyết về tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và đảm bảo chế độ chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025**

Kính gửi: Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Đồng Nai

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 2986/BCH-TM ngày 16/11/2020 của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Đồng Nai về việc đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết về tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và đảm bảo chế độ chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025.

Thực hiện chức năng thẩm định dự thảo Nghị quyết do Ủy ban nhân dân tỉnh trình theo quy định tại Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Sau khi nghiên cứu nội dung các dự thảo và văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

#### **I. HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH**

Hồ sơ đề nghị thẩm định được cơ quan soạn thảo gửi đến gồm:

1. Dự thảo: Tờ trình, Nghị quyết, Đề án.
2. Báo cáo số 1152/BC-TM ngày 30/9/2020 của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh về tổng hợp và giải trình ý kiến đóng góp dự thảo Đề án tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và đảm bảo chế độ chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025; Bản sao văn bản góp ý của các cơ quan, đơn vị.

Như vậy, căn cứ Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, hồ sơ gửi đề nghị thẩm định đầy đủ theo quy định pháp luật.

#### **II. NỘI DUNG THẨM ĐỊNH**

##### **1. Tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật**

###### **a) Về tổ chức lực lượng dân quân tự vệ**

Căn cứ Điều 44 Luật Dân quân tự vệ năm 2019 quy định trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp:

- Tại điểm a khoản 1: quy định trách nhiệm của **Hội đồng nhân dân các cấp**

“a) Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; phê chuẩn, **quyết định đề án**, dự án, kế hoạch về Dân quân tự vệ theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan”.

- Tại điểm a, b khoản 2: quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp:

a) Trình Hội đồng nhân dân ban hành; ban hành văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện công tác Dân quân tự vệ theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan;

b) Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp phê chuẩn, **quyết định đề án, dự án, kế hoạch về Dân quân tự vệ**”.

Đồng thời, theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư số 77/2020/TT-BQP ngày 23/6/2020 của Bộ Quốc phòng quy định thực hiện một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng dân quân tự vệ quy định “**Cơ quan quân sự địa phương các cấp xây dựng Đề án tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ chính sách cho dân quân tự vệ, báo cáo UBND trình HĐND cùng cấp quyết định**”.

Như vậy, theo quy định thì Đề án tổ chức lực lượng, hoạt động của dân quân tự vệ của cấp nào thì UBND cấp đó trình HĐND cùng cấp quyết định.

Tuy nhiên, theo Văn bản số 816/DQ-TCLL ngày 27/8/2020 của Cục Dân quân tự vệ - Bộ Tổng tham mưu về thành lập đề án tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động, đảm bảo chế độ chính sách cho dân quân tự vệ giai đoạn 2021-2025, trong đó tại khoản 2 có nêu “**Yêu cầu UBND cấp tỉnh xây dựng Đề án, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định trước, sau đó cấp huyện và cấp xã xây dựng đề án để triển khai**”.

b) Về bảo đảm chế độ chính sách cho dân quân tự vệ

Căn cứ Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ, trong đó quy định trách nhiệm của HĐND tỉnh trong việc đảm bảo chế độ, chính sách cho lực lượng dân quân tự vệ gồm:

- Khoản 1 Điều 4 giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định số lượng Phó chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã trong số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

- Khoản 2 Điều 8 giao UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh mức hưởng phụ cấp hàng tháng đối với Thôn đội trưởng.

- Khoản 1 Điều 11 giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức trợ cấp ngày công lao động đối với dân quân tại chỗ, dân quân cơ động, dân quân phòng không, pháo binh, trinh sát, thông tin, công binh, phòng hóa, y tế khi có quyết định huy động, điều động làm nhiệm vụ hoặc thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch do cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Khoản 1 Điều 12 quy định mức trợ cấp ngày công lao động, trợ cấp ngày công lao động tăng thêm, tiền ăn của dân quân thường trực thực theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 11 Nghị định 72/2020/NĐ-CP (điểm a khoản 1 Điều 11 giao UBND tỉnh trình HĐND tỉnh).

Đồng thời, căn cứ khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; đề nghị xây dựng Nghị quyết về tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và đảm bảo chế độ chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025 đã được Thường trực HĐND tỉnh thống nhất tại Văn bản số 633/HĐND-VP ngày 04/11/2020.

Từ những quy định trên, việc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh Nghị quyết xây dựng, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách, trụ sở làm việc cho các trung đội dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025 là cần thiết và phù hợp về thẩm quyền theo quy định pháp luật.

## **2. Về dự thảo Nghị quyết**

**a) Tại tên Nghị quyết:** Giai đoạn thực hiện Nghị quyết từ năm 2021 đến năm 2025 theo như hướng dẫn tại Văn bản số 816/DQ-TCLL của Cục dân quân tự vệ. Tuy nhiên, Luật Dân quân tự vệ cũng như Nghị định 72/2020/NĐ-CP, Thông tư 77/2020/TT-BQP không quy định việc ban hành chính sách hay xây dựng lực lượng dân quân tự vệ theo giai đoạn. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo lưu ý có giải trình cụ thể nội dung này, vì quy định về tổ chức, chế độ chính sách cho lực lượng dân quân tự vệ cần thiết phải đảm bảo tính lâu dài để áp dụng.

### **b) Tại phần căn cứ ban hành**

Đề nghị bổ sung “*Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*”.

*Thông tư số 69/2020/TT-BQP ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tập huấn, bồi dưỡng, huấn luyện, hội thi, hội thao, diễn tập cho Dân quân tự vệ.*

**c) Tại Điều 1:** Căn cứ Điều 44 Luật Dân quân tự vệ năm 2019; khoản 2 Điều 7 Thông tư số 77/2020/TT-BQP và theo yêu cầu tại Hướng dẫn số 816/DQ-TCLL của Cục Dân quân tự vệ là trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết phê duyệt Đề án tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và đảm bảo chế độ chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025, sau đó cấp huyện và cấp xã xây dựng Đề án để triển khai.

Theo đó, Cục Dân quân tự vệ hướng dẫn mẫu Đề án là của UBND tỉnh và do UBND tỉnh ký ban hành. Như vậy, UBND tỉnh ban hành Đề án và trình HĐND tỉnh phê duyệt nội dung của Đề án. Do đó đề nghị cơ quan soạn thảo cân nhắc quy định Điều 1 theo các hướng sau:

*Thứ nhất:* HĐND tỉnh phê duyệt Đề án gồm những nội dung chính, khái quát về tổ chức, huấn luyện, hoạt động và các chế độ chính sách đảm bảo cho lực lượng dân quân tự vệ (*Nội dung tham mưu đề nghị trình bày những nội dung chính, khái*

*quát của Đề án như: số lượng dân quân tự vệ toàn tỉnh, huấn luyện, hoạt động các chế độ chính của lực lượng dân quân thường trực, tổng kinh phí thực hiện Đề án, mà không phải trình bày cụ thể tên của các đại đội, trung đội, tiểu đội như dự thảo Nghị quyết đang quy định”.*

Hiện tại Điều 1 dự thảo Nghị quyết, cơ quan soạn thảo mới chỉ trình bày về tổ chức của lực lượng dân quân tự vệ mà chưa bao gồm về huấn luyện và hoạt động. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo lưu ý quy định đầy đủ hơn.

*Thứ hai:* HĐND tỉnh phê duyệt Đề án số .../ĐA-UBND ngày ...tháng...năm của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và đảm bảo chế độ chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025 (kèm theo Đề án số .../ĐA-UBND).

**d)** Tại khoản 1 Điều 1, về số lượng Phó chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã

Theo quy định tại Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của HĐND tỉnh quy định số lượng, chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai thì đối với chức danh hoạt động không chuyên trách cấp xã thuộc nhóm 3 gồm **11** chức danh chọn bố trí 7 người đối với đơn vị hành chính cấp xã loại 1; bố trí 05 người đối với đơn vị hành chính cấp xã loại 2 và bố trí 04 người đối với đơn vị hành chính cấp xã loại 3, trong đó có chức danh Phó chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 4 Nghị định số 72/2020/NĐ-CP quy định “*Đơn vị hành chính cấp xã loại 1, xã biên giới, ven biển, đảo được bố trí không quá 02 Phó chỉ huy trưởng. Căn cứ tình hình thực tế, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định số lượng Phó chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã trong số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố*

Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo cân nhắc quy định số lượng Phó chỉ huy quân sự cấp xã trong số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã cho phù hợp với tình hình thực tiễn hiện nay khi thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị quyết 01/2020/NQ-HĐND của HĐND tỉnh.

**d)** Tại điểm a khoản 2 Điều 1: Rà soát tổ chức (quy mô tổ chức) của lực lượng dân quân tự vệ cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã tại dự thảo Nghị quyết đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Thông tư số 77/2020/TT-BQP. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, rà soát để hoàn chỉnh hơn, cụ thể:

(i) Tại gạch ngang thứ 2 điểm a khoản 2: Việc cơ quan soạn thảo quy định 1 đến 02 đại đội dân quân cơ động cấp huyện đảm bảo số lượng theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 7 Thông tư số 77/2020/TT-BQP. Tuy nhiên, cơ quan soạn thảo

xác định các huyện và thành phố Long Khánh 01 đại đội, riêng thành phố Biên Hòa tổ chức 02 đại đội. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo giải trình thêm nội dung này.

Đối với 17 trung đội dân quân thường trực khu công nghiệp đã được thành lập theo Quyết định số 3088/QĐ-UBND ngày 03/10/2014 của UBND tỉnh về xây dựng trung đội dân quân thường trực khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2014-2020. Sau khi HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết thì lực lượng này sẽ thực hiện các quy định tại Nghị quyết. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo có ý kiến thêm về việc thực hiện duy trì 17 trung đội này và chế độ, chính sách đảm bảo lực lượng này tại nghị quyết so với Quyết định số 3088/QĐ-UBND tại Tờ trình.

(ii) Tại gạch ngang thứ 3 điểm a khoản 2: Cơ quan soạn thảo quy định cấp xã xây dựng 01 tiểu đội dân quân thường trực. Tuy nhiên, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 7 Thông tư số 77/2020/TT-BQP quy định “*Cấp xã: tổ chức từ 1 đến 3 trung đội dân quân cơ động; 1 đến 02 khẩu đội cối 60mm; 1 đến 2 tổ hoặc tiểu đội dân quân trinh sát, thông tin, công binh, phòng hóa, y tế theo phương án tác chiến khu vực phòng thủ của cấp huyện;*”

*Cấp xã ven biển, đảo tổ chức thêm 1 đến 2 tiểu đội hoặc trung đội dân quân biển; cấp xã biên giới, ven biển, đảo, trọng điểm về quốc phòng có thể tổ chức tiểu đội hoặc trung đội dân quân thường trực”.*

Như vậy tiểu đội dân quân thường trực được xây dựng tại xã trọng điểm về quốc phòng (theo quy định tại Điều 5 Thông tư 77/2020/TT-BQP) mà không phải đối với tất cả các xã trên địa bàn tỉnh. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày quy định phù hợp hơn.

(iii) Tại gạch ngang thứ 5 điểm a khoản 2, để phù hợp với quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 7 Thông tư số 77/2020/TT-BQP, đề nghị cơ quan soạn thảo gọi chung là “Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp” theo đó không liệt kê đoạn “đơn vị, nhà máy, nông trường...trường học”. Đồng thời, quy định rõ việc xây dựng 1 trung đội hoặc 01 đại đội tự vệ tại chỗ thay cho việc quy định “từ 01 trung đội **đến** 1 đại đội tự vệ tại chỗ”.

e) Tại điểm b khoản 2 Điều 1: Đề nghị cơ quan soạn thảo không trình bày nội dung này tại dự thảo nghị quyết vì nội dung đã được quy định cụ thể tại phụ lục II về tổ chức biên chế đơn vị dân quân tự vệ kèm theo Thông tư số 77/2020/TT-BQP. Theo đó, các nội dung tham mưu HĐND tỉnh thông qua là số lượng dân quân tự vệ toàn tỉnh, số lượng cụ thể của các Ban chỉ huy, các chức vụ cụ thể (như hướng dẫn tại Văn bản số 816/DQ-TCLL của Cục Dân quân tự vệ).

g) Tại Điều 2

- Tại tiêu đề, đề nghị trình bày như sau: “**Điều 2. Quy định chế độ chính sách đối với Dân quân tự vệ**”

- Đề nghị bỏ đoạn “Theo khoản 1...Chính phủ”

- Tại điểm a khoản 1: Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 11 Nghị định số 72/2020/NĐ-CP quy định “*Mức trợ cấp ngày công lao động do Ủy ban nhân dân*

*cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định, nhưng không thấp hơn 119.200 đồng, trường hợp được kéo dài thời hạn thực hiện nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ theo quyết định của cấp có thẩm quyền, mức trợ cấp tăng thêm do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định, nhưng không thấp hơn 59.600 đồng”*

Tuy nhiên quy định này áp dụng đối với dân quân tại chỗ, dân quân cơ động, dân quân phòng không, pháo binh, trinh sát, thông tin, công binh, phòng hóa, y tế (không phải đối với tất cả dân quân tự vệ) khi có quyết định huy động, điều động làm nhiệm vụ hoặc thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch do cấp có thẩm quyền phê duyệt, do đó đề nghị cơ quan soạn thảo quy định phù hợp hơn (cụ thể đối tượng hưởng, mức hưởng phù hợp).

- Tại điểm c khoản 1 và điểm a khoản 3 về hỗ trợ ngày công lao động vào ban đêm cho Chỉ huy trưởng, Phó chỉ huy trưởng và tiền ăn trong thời gian thực hiện nghĩa vụ dân quân tự vệ, đề nghị cơ quan soạn thảo giải trình thêm cơ sở pháp lý việc quy định nội dung này. Đồng thời, đề nghị cơ quan soạn thảo lưu ý đối với các chế độ cho lực lượng dân quân tự vệ đã được quy định tại Luật dân quân tự vệ và Nghị định số 72/2020/NĐ-CP mà nội dung không quy định giao HĐND tỉnh quyết định.

**h)** Trên cơ sở các chế độ được quy định tại dự thảo Nghị quyết và Nghị định số 72/2020/NĐ-CP, đề nghị cơ quan soạn thảo phối hợp Sở Tài chính quy định nguồn kinh phí thực hiện và kinh phí thực hiện Đề án cho cả giai đoạn.

**i) Tại Điều 3**

- Đề nghị in đậm tiêu đề

- Tại khoản 4 và đoạn “Nghị quyết này thay thế...có hiệu lực thi hành từ ngày .../.../20” để phù hợp hơn đề nghị trình bày thành 1 Điều riêng về “Hiệu lực thi hành”, đồng thời rà soát trình bày cụ thể cụm từ “ngày...tháng...năm” thay cho cụm từ “ngày.../.../...”.

**3. Về dự thảo Tờ trình**

Nội dung Tờ trình được xây dựng trên cơ sở hướng dẫn tại Văn bản số 816/DQ-TCLL của Cục Dân quân tự vệ và các nội dung cơ bản vẫn đảm bảo theo mẫu số 3 phụ lục V Nghị định số 34/2016/NĐ-C. Do đó, Sở Tư pháp thống nhất với bố cục các nội dung của Tờ trình. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung các nội dung được Sở Tư pháp thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết để có giải trình và bổ sung đầy đủ làm cơ sở cho đại biểu HĐND tỉnh thông qua. Đồng thời lưu ý thêm một số nội dung cụ thể như sau:

**a)** Tên dự thảo Tờ trình trình bày thống nhất với tên dự thảo Nghị quyết.

**b)** Tại đoạn “Thực hiện Kế hoạch...như sau:”

“Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật Dân quân tự vệ năm 2019, Ủy ban nhân dân tỉnh xin trình Hội đồng

nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết phê duyệt Đề án tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và đảm bảo chế độ chính sách cho dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025 như sau:”

**c) Tại khoản 1 mục I**

Dự thảo Đề án bao gồm các nội dung liên quan đến dân quân tự vệ được quy định tại Luật Dân quân tự vệ năm 2019 và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Theo đó, về một số nội dung liên quan đến tổ chức và chế độ chính sách cho lực lượng dân quân tự vệ được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành tại Nghị quyết số 46/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 quy định số lượng Chỉ huy phó Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã, tổ chức lực lượng dân quân thường trực cấp xã, cấp huyện và chế độ chính sách đối với dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2017 – 2020, ngoài ra Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 3088/QĐ-UBND ngày 03/10/2014 của UBND tỉnh về xây dựng trung đội dân quân thường trực khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2014-2020. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo đánh giá đầy đủ hơn việc tổ chức, hoạt động và chế độ của lực lượng dân quân trên địa bàn tỉnh.

**d) Tại khoản 2 mục I, cơ quan soạn thảo đánh giá về xây dựng lực lượng dân quân tự vệ tuy nhiên mới tập trung đối với lực lượng của cấp xã mà chưa đánh giá cấp huyện và tỉnh. Vì Đề án là xây dựng cho toàn tỉnh nên đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung đánh giá thêm.**

Đồng thời, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung trình bày cụ thể về cơ sở pháp lý trình HĐND tỉnh thông qua Đề án để đại biểu HĐND tỉnh rõ hơn về trách nhiệm của HĐND tỉnh đối với nội dung này.

**đ) Tại khoản 3 mục II, đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày cụ thể phạm vi của Đề án.**

**e) Tại khoản 2 mục III, đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày cụ thể hơn công tác lấy ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết, dự thảo Đề án vì nội dung quan trọng có liên quan mật thiết đến lực lượng dân quân tự vệ của toàn tỉnh, đặc biệt là cấp huyện và cấp xã trong đó có số lượng Phó chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã nằm trong số người hoạt động không chuyên trách cấp xã được quy định tại Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND. Hơn nữa, qua theo dõi công tác xây dựng Nghị quyết do cơ quan soạn thảo tham mưu thì cơ quan soạn thảo đã lấy ý kiến trước khi có văn bản chấp thuận của Thường trực HĐND tỉnh và hiện nay dự thảo nghị quyết đang lấy ý kiến trên cổng thông tin điện tử của tỉnh.**

Do đó để đảm bảo tính khách quan, dân chủ của việc xây dựng Đề án, đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày cụ thể hình thức lấy ý kiến, số lượt lấy ý kiến, số lượng văn bản góp ý, bao nhiêu cơ quan, đơn vị đặc biệt là UBND cấp huyện thống nhất, có ý kiến.

**g) Tại mục IV**

- Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát các nội dung có liên quan được Sở Tư pháp thẩm định tại khoản 2 Điều này để bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp (tại dự thảo Tờ trình cơ quan soạn thảo có thể trình bày cụ thể các nội dung khác có liên quan đến các nội dung được quy định tại Nghị quyết để đại biểu HĐND tỉnh rõ hơn. Tuy nhiên, cần đảm bảo sự thống nhất giữa các nội dung được trình phê duyệt và các nội dung được trình bày tại Tờ trình).

- Tại điểm c, d khoản 4 về một số chế độ hỗ trợ cho lực lượng Dân quân tự vệ, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát nội dung chi, mức chi hỗ trợ thống nhất với nội dung Sở Tư pháp thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết và các mức chi, nội dung chi được quy định tại Nghị định số 72/2020/NĐ-CP, không tham mưu quy định nội dung chi, nội dung hỗ trợ ngoài những nội dung được Trung ương quy định và giao UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quy định. Những nội dung hỗ trợ ngoài quy định, bổ sung thêm cần giải trình cụ thể cơ sở pháp lý, tính cấp thiết cho vấn đề được đề xuất và cân nhắc tham mưu quy định riêng đảm bảo thực hiện đúng theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

**h)** Tại mục IV, đề nghị cơ quan soạn thảo thống nhất trình bày các nội dung tại các khoản về trách nhiệm của các đơn vị thành các điểm a, b, c thay cho các dấu gạch ngang.

#### **4. Về dự thảo Đề án**

Qua rà soát nội dung tại dự thảo Đề án, các nội dung tương tự nội dung tại Tờ trình và Nghị quyết. Do đó trên cơ sở các ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với Tờ trình và dự thảo Nghị quyết và căn cứ các quy định pháp luật có liên quan, hướng dẫn của Cục Dân quân tự vệ, cơ quan soạn thảo rà soát, hoàn chỉnh các nội dung tại Đề án cho phù hợp.

### **III. MỘT SỐ NỘI DUNG LƯU Ý**

Rà soát các quy định của Luật Dân quân tự vệ năm 2019; Nghị định số 72/2020/NĐ-CP; Thông tư số 77/2020/TT-BQP và theo yêu cầu tại Hướng dẫn số 816/DQ-TCLL Sở Tư pháp có một số nội dung đề nghị cơ quan soạn thảo cân nhắc như sau:

*Thứ nhất:* Luật Dân quân tự vệ năm 2019 và các văn bản hướng dẫn đều quy định UBND trình HĐND cùng cấp quyết định Đề án về Dân quân tự vệ. Tuy nhiên, nội dung Đề án bao gồm nhiều nội dung: Tổ chức, huấn luyện, hoạt động và chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ.

Trong khi đó một số nội dung theo quy định tại Nghị định số 72/2020/NĐ-CP quy định trách nhiệm của UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định gồm: Số lượng Phó chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã; mức hưởng phụ cấp hàng tháng cho Thôn đội trưởng; Trợ cấp ngày công lao động cho đối với dân quân tại chỗ, dân quân cơ động, dân quân phòng không, pháo binh, trinh sát, thông tin, công binh, phòng hóa, y tế khi có quyết định huy động, điều động làm nhiệm vụ và dân quân thường trực.



Riêng đối với tổ chức lực lượng Dân quân tự vệ thực hiện theo quy định tại Thông tư 77/2020/TT-BQP là văn bản mật. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo quy định các nội dung thông qua tại nghị quyết và Đề án đảm bảo đúng theo quy định pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

*Thứ hai:* Trường hợp cơ quan soạn thảo nhận thấy rằng Nghị quyết phê duyệt Đề án phải được ban hành theo chế độ mật thì đề nghị cân nhắc tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thành 02 Nghị quyết gồm:

- Nghị quyết quy định số lượng chỉ huy phó Ban chỉ huy quân sự cấp xã và chế độ chính sách đối với dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025 để thay thế Nghị quyết số 46/2016/NQ-HĐND nhằm quy định những nội dung được giao tại Nghị định số 72/2020/NĐ-CP và có cơ sở phê duyệt các nội dung liên quan đến chính sách tại Đề án.

- Nghị quyết phê duyệt Đề án tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và đảm bảo chế độ chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025 như hướng dẫn của Cục Dân quân tự vệ và để đảm bảo các nội dung liên quan đến bí mật nhà nước thì ban hành theo Nghị quyết mật.

#### **IV. KẾT LUẬN**

Trên cơ sở ý kiến thẩm định, Sở Tư pháp có ý kiến kết luận như sau:

1. Dự thảo Nghị quyết về tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và đảm bảo chế độ chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025 đảm bảo theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, đủ điều kiện tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh.

2. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý hoàn thiện dự thảo theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp nêu trên. Đối với các ý kiến không tiếp thu phải được giải trình rõ lý do. Đồng thời lưu ý một số quan ngại của Sở Tư pháp nêu tại mục III Văn bản này, để có báo cáo tham mưu cho phù hợp.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết về tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và đảm bảo chế độ chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025, đề nghị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh nghiên cứu, chỉnh lý dự thảo./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
  - Ban Pháp chế - HĐND tỉnh;
  - Văn phòng UBND tỉnh;
  - Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
  - TTTĐT Sở;
  - Lưu: VT, XDPBPL.
- (Binh – TĐ)

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phan Quang Tuấn**

